TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:09/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07 – 8 – 2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa***:** Ông Lê Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hòe, Ông Nguyễn Thường

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Trần Thị Tuyết Nga – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa****:*** Ông Lê Thanh Niềm – Kiểm sát viên

Vào ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:57/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị HP KSơr, sinh năm 1996

Địa chỉ: Buôn D (nay là Buôn T), xã Y, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

(có đơn xin xét xử vắng mặt)

* Bị đơn: Anh YK Nê, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn D (nay là Buôn T), xã Y, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/3/2023 cũng như trong quá trình tham gia tố tụng tại toà án, nguyên đơn HP Ksơr trình bày:

Chị HP và Anh YK Nê chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2017.

Trong thời gian chung sống vợ chồng hầu như không có hạnh phúc. Anh

YK đi làm phụ hồ thường xuyên vắng nhà, 01 – 02 tuần hoặc 01 tháng anh mới về nhà một lần, ở nhà được vài ngày lại đi và không quan tâm gì đến chị. Mặt khác, anh YK đi làm tự quản lý tiền bạc và chỉ đưa cho chị một ít không đủ trang trải cuộc sống, thỉnh thoảng chị buồn bực có cằn nhằn thì anh YK không nói gì và cũng không thay đổi, chị cố gắng nhẫn nhịn, chịu đựng để cùng anh xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng anh vẫn không thay đổi. Đến đầu năm 2021, kinh tế gia đình khó khăn chị phải đi làm ăn xa ở tỉnh Bình Dương còn anh YK vẫn làm ăn, sinh sống tại Buôn D, xã Y và anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu HR Ksơr, mỗi người sống một nơi cho đến nay. Công việc của chị bận rộn, phải thường xuyên tăng ca, anh YK hay gọi điện nên chị từ chối nghe thì anh ghen tuông vô cớ, nghi ngờ chị có người đàn ông khác và nhắn tin chửi bới, xúc phạm chị. Mỗi lần gọi điện, anh chị lại cãi vã, xúc phạm lẫn nhau, xúc phạm gia đình chị và lâu dần anh không gọi cho chị, không quan tâm đến chị nữa. Khoảng cuối năm 2022 đến nay, mỗi khi chị gọi điện thoại thì anh YK không nghe điện thoại mà đưa điện thoại cho con gái nghe. Nay chị HP không còn tình cảm gì với anh YK nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh YK Nê.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung tên là HR Ksơr, sinh ngày 17/4/2017. Cháu ở với anh YK từ năm 2021 đến nay. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng giao cháu HR Ksơr cho anh YK Nê trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi vì chị đi làm ăn xa không đảm bảo được chỗ ăn ở, chỗ học hành cũng như chăm sóc cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 25/4/2023, bị đơn YK Niê trình bày: Anh và Chị HP KSơr chung sống có đăng ký kết hôn như chị HP đã trình bày.

Đến đầu năm 2021, anh chị bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn do chị HP đi làm ăn xa ở tỉnh Bình Dương thì chỉ về nhà vào dịp tết, cả năm anh chị không gặp nhau. Đầu năm 2022, anh nghe nói chị HP có tình cảm với người đàn ông khác, anh có hỏi thì chị HP không thừa nhận nên anh chị cãi nhau qua điện thoại. Mỗi lần anh gọi điện thì chị HP lấy lý do bận việc không nghe điện thoại, anh chị lại cãi nhau nên anh ít gọi. Từ năm 2021 đến nay, anh chị không còn chung sống với nhau nữa mà mỗi người sống một nơi. Tuy nhiên, anh vẫn còn tình cảm với chị HP và thương cháu HR Ksơr đang còn nhỏ, không muốn cháu thiếu thốn tình cảm của bố hoặc mẹ nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên là HR Ksơr, sinh ngày

17/4/2017. Trường hợp nếu phải ly hôn thì anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu HR Ksơr cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án triệu tập anh YK lên để hòa giải nhưng anh YK vắng mặt không có lý do.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy: Anh YK Nê hiện đang làm ăn, sinh sống tại Buôn D (nay là Buôn T), xã Y, huyện K còn chị HP thường xuyên đi làm ăn xa ở tỉnh Bình Dương, thỉnh thoảng dịp lễ, tết mới về. Anh chị không còn chung sống với nhau cách đây khoảng 03 năm. Chị HP và anh YK có xảy ra mâu thuẫn 01 năm trở lại đây, thỉnh thoảng có to tiếng cãi nhau.

Ngày 19/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Krông Bông đã mở phiên tòa xét xử vụ án trên, do bị đơn YK Niê vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn HP KSơr có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn YK Niê vắng mặt lần 2 không có lý do dù đã được triệu tập hợp lệ. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã được đảm bảo đầy đủ các quyền và lời ích hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 56, Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn HP KSơr, cho chị HP KSơr được ly hôn với anh YK Nê.

Về con chung: Đề nghị giao cháu HR Ksơr, sinh ngày 17/4/2017 cho anh YK Nê trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu và đề nghị miễn án phí cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết "ly hôn và tranh chấp về con chung" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

[2.1] Chị HP KSơr và anh YK Nê chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2017, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét thấy anh YK và chị HP đều thừa nhận: đầu năm 2021, chị HP đi làm ăn xa ở tỉnh Bình Dương, anh chị bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh YK nghi ngờ chị HP có tình cảm với người đàn ông khác nhưng chị HP không thừa nhận, mỗi lần anh gọi điện thì chị HP không nghe điện thoại vì lý do bận công việc, anh chị thường cãi nhau qua điện thoại, dần dần anh chị ít liên lạc với nhau. Từ năm 2021 đến nay, anh chị đã không còn chung sống với nhau nữa mà mỗi người sống một nơi. Lời trình bày của các bên là thống nhất và phù hợp với thông tin do chính quyền địa phương cung cấp.

Quá trình giải quyết tại Tòa án, chị HP cho rằng không còn tình cảm gì với anh YK, hai bên cũng không còn quan tâm nhau nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn, trong khi anh YK cho rằng vẫn còn tình cảm với chị HP và thương cháu HR Ksơr đang còn nhỏ, không muốn cháu thiếu thốn tình cảm của bố hoặc mẹ nên anh không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, anh YK không lên Tòa án làm việc, thể hiện không có thiện chí hòa giải đoàn tụ với chị HP. Mặt khác, anh YK và chị HP không còn chung sống với nhau từ năm 2021 cho đến nay và hầu như không còn liên lạc với nhau, chị

HP đã không còn tình cảm với anh YK Nên không thể ép buộc một trong các bên không còn tình cảm phải chung sống với bên còn lại. Xét thấy giữa anh YK và chị H Phon đã không còn yêu thương, tôn trọng lẫn nhau, không cùng chung sống với nhau nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị HP KSơr, là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình.

[2.2] Về con chung: Trong thời gian chung sống, anh YK và chị HP có 01 con chung tên là HR Ksơr, sinh ngày 17/4/2017. Cháu ở với anh YK từ năm 2021 đến nay. Khi ly hôn, anh YK và chị H Phon đều có nguyện vọng giao cháu HR Ksơr cho anh YK Nê trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Xét thấy nguyện vọng của các bên là hoàn toàn tự nguyện và thống nhất với nhau, đảm bảo điều kiện tốt nhất về mọi mặt cho cháu HR Ksơr, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con, nợ chung, tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn HP Ksơr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, tuy nhiên nguyên đơn là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên cần miễn toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho nguyên đơn HP Ksơr.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 56, Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị HP KSơr.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị HP KSơr được ly hôn với anh YK Nê.

2. Về con chung: Giao cháu HR Ksơr, sinh ngày 17/4/2017 cho anh YK Nê trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở bên không trực tiếp nuôi con thực hiện các quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho nguyên đơn HP Ksơr.

4. Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Lê Việt Hưng

Nơi nhận:
- *TANDTC;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND huyện Krông Bông;*
- *Các ĐS;*
- *THADS huyện Krông Bông;*
- *UBND xã Y, huyện Krông Bông;*
- *Lưu Hồ sơ.*